

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN IA H'DRAI**

Số: /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ia H'Drai, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công nguồn
ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình MTQG năm
2022 huyện Ia H'Drai (lần 3)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI
KHÓA XI, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính
phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;
Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1719/QĐ-TTg ngày 14
tháng 10 năm 2021 phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -
xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn
I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 phê
duyet chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;
số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 phê duyệt chương trình mục tiêu quốc
gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng
5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung
ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu
quốc gia; số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao dự toán ngân
sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Quyết định của Bộ Tài chính: số 1044/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6
năm 2022 về việc giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách
trung ương cho ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện chương trình mục tiêu
quốc gia giảm nghèo bền vững; số 1090/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc
giao dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương cho
ngân sách địa phương năm 2022 để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát
triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;*

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum: số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương, mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 25/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai: số 26/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 36/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc điều chỉnh Điều 2 Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện; số 42/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc điều chỉnh Điều 1 Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai; số 28/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai việc điều chỉnh kinh phí thuộc nhiệm vụ chi năm 2023 của các đơn vị thuộc ngân sách cấp huyện (lần 2);

Xét Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến tham gia của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình MTQG năm 2022 huyện Ia H'Drai (lần 3), cụ thể như sau:

1. Phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 4 “*Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn*” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2022 (*chưa phân bổ còn tồn tại ngân sách huyện*) với số tiền 231.000.000 đồng cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện.

2. Phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 (*chưa phân bổ còn tồn tại ngân sách huyện*) với số tiền: 5.186,092 triệu đồng⁽¹⁾ cho các đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, cụ thể như sau:

2.1. Hỗ trợ chuyển đổi nghề thuộc Dự án 1 số tiền 558.000.000 đồng.

- Xã Ia Dom: 60.000.000 đồng;

- Xã Ia Đal: 249.000.000 đồng;

- Xã Ia Toi: 249.000.000 đồng;

2.2. Tiểu dự án 1, Dự án 3 số tiền 4.119.092.000 đồng.

- Xã Ia Đal: 2.325.000.000 đồng;

- Xã Ia Toi: 1.794.092.000 đồng.

2.3. Tiểu dự án 2, Dự án 5 số tiền 55.000.000 đồng giao Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện.

2.4. Tiểu dự án 3, Dự án 5 số tiền 454.000.000 đồng giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thực hiện.

3. Điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách Trung ương với số tiền: 2.741.365.999 đồng của dự án (*Dự án: Nghĩa trang nhân dân huyện với số tiền 2.200.000.000 đồng; Dự án: Nhà văn hóa thể thao và sân vận động trung tâm huyện với số tiền 541.365.999 đồng*) sang đầu tư dự án: Trường TH-THCS khu trung tâm hành chính huyện, thuộc cùng Tiểu dự án 1, Dự án 1 của Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2022.

4. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo các Nghị quyết⁽²⁾ của Hội đồng nhân dân huyện Ia H’Drai.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao:

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

⁽¹⁾ Chưa phân bổ chi tiết: **5.186,092 triệu đồng**. Trong đó:

+ Hỗ trợ chuyển đổi nghề thuộc Dự án 1: 558.000.000 đồng.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 3 “*Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*”: 4.119.092.000 đồng.

+ Nội dung hỗ trợ đại học thuộc tiểu dự án 2, Dự án 5: 55.000.000 đồng.

+ Tiểu dự án 3, Dự án 5 (*Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi*): 454.000.000 đồng.

⁽²⁾ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Ia H’Drai: số 26/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022; số 36/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2022; số 42/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND-UBND các xã;
- Lưu: VT-LT.

CHỦ TỊCH

A Khiên